

Mẫu số: D21-THADS

(Ban hành theo Thông tư số 04 /2023/TT-BTP ngày
14/8/2023 của Bộ Tư pháp)

CỤC T.H.A DS TP. CẦN THƠ
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
QUẬN BÌNH THỦY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 375/TB-CCTHADS

Bình Thủy, ngày 24 tháng 05 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 16/2013/QĐST ngày 07/03/2013 của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 64/QĐ-CCTHADS ngày 17 tháng 10 năm 2013 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số: 10/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 10 năm 2014 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ;

Do các bên đương sự không thỏa thuận được về giá, tổ chức thẩm định giá nên Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, địa chỉ: D1 khu đô thị mới, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ cần lựa chọn tổ chức thẩm định giá để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá các tài sản đã kê biên để bảo đảm thi hành án, như sau:

1/ Quyền sử dụng đất, diện tích 1.582.30m², số thửa 126, tờ bản đồ số 45 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00606/QSDĐ ngày 07/10/2004, chỉnh lý ngày 06/10/2005 đứng tên Trần Phú Mỹ, gồm: 649.40m² đất ODT, 332.80m² đất CLN và 600.10m² đất SKC. Tọa lạc hương lộ 28 - nay là đường Nguyễn Truyền Thanh, khu vực 6, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ (kèm theo trích đo địa chính số 13 ngày 03 tháng 02 năm 2015 của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất - Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Bình Thủy lập (nay là Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ).

2/ Công trình xây dựng gồm:

2.1/ Nhà 1: Bán kiên cố trệt, cột bê tông cốt thép, mái tole (không trần), vách tường, nền xi măng.

DTXD = DTSD = 18,20 x 24,65 = 448,63m².

2.2/ Nhà 2: Bán kiên cố trệt, cột bê tông cốt thép đổ tại chỗ, mái tole (trần nhựa), vách tường, nền xi măng.

DTXD = DTSD = 4,50 x 29,80 = 134,10m².

2.3/ Nhà 3: Bán kiên cố trệt, cột bê tông cốt thép đổ tại chỗ, mái tole (trần nhựa), vách tường, nền xi măng.

DTXD = DTSD = 5,10 x 18,85 = 96,14m².

2.4/ Vật kiến trúc:

- Sân đổ bê tông: $DTXD = DTSD = 10,40 \times 25,10 = 261,04m^2$; $4,80 \times 22,50 = 108,00m^2$.

- Sân lát xi măng: $DTXD = DTSD = 1,00 \times 29,8 = 29,8m^2$; $1,00 \times 5,10 = 5,10m^2$; $1,00 \times 18,85 = 18,85m^2$.

- Hàng rào tường lững, khung sắt, cột bê tông cốt thép cao 1,7m. $DTXD = DTSD = 1,7 \times 26,4 = 44,88m^2$.

- Hàng rào tường lững, khung sắt, cột bê tông cốt thép cao 0,6m. $DTXD = DTSD = 1,86 \times 0,6 = 11,16m^2$.

- Bếp:

+/- Khối đale bê tông cốt thép, diện tích xây dựng: $10,5 \times 0,8 \times 0,07 = 0,58m^3$.

+/- Sân xi măng phí trong bếp: Diện tích xây dựng = $4,40 \times 4,40 = 19,36m^2$.

+/- Trụ bếp xây gạch 10cm, tô 02 mặt. diện tích xây dựng $(0,80 \times 1,00) \times 7 = 5,6m^2$

- Công thoát nước: Xây dựng tường 10 cm, tô 02 mặt. Diện tích xây dựng $(0,4 \times 66,80) \times 2 = 53,44m^2$.

+ Phần lát xi măng dưới công: Diện tích xây dựng = $0,4 \times 66,80 = 26,72m^2$

3/ Cây trồng: 01 cây bằng lăng loại A; 02 cây chuối loại A;

Vậy, thông báo để các tổ chức thẩm định giá trên địa bàn thành phố Cần Thơ biết, đăng ký.

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

1/ Hồ sơ năng lực

2 / Bảng biểu phí

3/ Bảng tự chấm điểm.....

Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 27 tháng 05 năm 2024 đến hết ngày 28 tháng 05 năm 2024.

Hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố cần Thơ.

Địa chỉ nộp hồ sơ: D1 khu đô thị mới, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử Cục THADS TP Cần

Thơ;

- Đường sự;

- Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy;

- Lưu: VT, HSTHA.



Phạm Văn Te